

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1734** /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **23** tháng 11 năm 2023

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu mua sắm vật tư y tế tiêu hao, hóa chất, hóa chất xét nghiệm không có kết quả trúng thầu tập trung năm 2023 để phục vụ công tác khám chữa bệnh của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi trong thời gian chờ kết quả đấu thầu bổ sung năm 2023 -2024

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;*

*Căn cứ Thông tư số 68/2022/TT-BTC ngày 11/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;*

*Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết cung cấp đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 14/2023/TT-BYT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định trình tự, thủ tục xây dựng giá gói thầu mua sắm hàng hóa và cung cấp dịch vụ thuộc lĩnh vực trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập;*

Căn cứ Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 13/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1541/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch mua sắm vật tư y tế tiêu hao, hóa chất, hóa chất xét nghiệm không có kết quả trúng thầu tập trung năm 2023 để phục vụ công tác khám chữa bệnh của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi trong thời gian chờ kết quả đấu thầu bổ sung năm 2023 – 2024;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 4268/TTr-SYT ngày 15/11/2023 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu mua sắm vật tư y tế tiêu hao, hóa chất, hóa chất xét nghiệm không có kết quả trúng thầu tập trung năm 2023 để phục vụ công tác khám chữa bệnh của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi trong thời gian chờ kết quả đấu thầu bổ sung năm 2023 – 2024 và Báo cáo thẩm định số 4253/BC-SYT ngày 14/11/2023.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu mua sắm vật tư y tế tiêu hao, hóa chất, hóa chất xét nghiệm không có kết quả trúng thầu tập trung năm 2023 để phục vụ công tác khám chữa bệnh của Bệnh viện Đa khoa tỉnh trong thời gian chờ kết quả đấu thầu bổ sung năm 2023 – 2024, với những nội dung chính sau:

**1. Tên dự án:** Mua sắm vật tư y tế tiêu hao, hóa chất, hóa chất xét nghiệm không có kết quả trúng thầu tập trung năm 2023 để phục vụ công tác khám chữa bệnh của Bệnh viện Đa khoa tỉnh trong thời gian chờ kết quả đấu thầu bổ sung năm 2023 – 2024.

**2. Chủ đầu tư (Bên mời thầu):** Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi.

**3. Địa điểm:** Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi.

**4. Chi tiết gói thầu:**

S T T	Tên gói thầu	Giá gói thầu (VNĐ)	Hình thức LCNT	Phương thức LCNT	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Mua sắm vật tư y tế tiêu hao, hóa chất, hóa chất xét nghiệm không có kết quả trúng thầu tập trung năm 2023 để phục vụ công tác khám chữa bệnh của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi trong thời gian chờ kết quả đấu thầu bổ sung năm 2023 – 2024.	1.760.468.850	Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng	01 giai đoạn 01 túi hồ sơ, xét thầu từng mặt hàng	Quý IV năm 2023	Hợp đồng trọn gói (từng thành phần)	05 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
<b>Tổng cộng: 01 gói thầu</b>							

*(Giá gói thầu nêu trên đã bao gồm thuế VAT, chi phí bốc xếp, vận chuyển đến kho vật tư y tế Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi và các chi phí khác có liên quan (Chi tiết có Phụ lục kèm theo). Sở Y tế chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với nội dung phụ lục).*

**5. Nguồn kinh phí:** Ngân sách Nhà nước cấp, nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, nguồn thu do cơ quan BHXH thanh toán và các nguồn thu hợp pháp khác năm 2023 và năm 2024 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi.

**Điều 2.** Sở Y tế chịu trách nhiệm chỉ đạo Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi thực hiện đầy đủ các thủ tục theo đúng quy trình, quy định của Nhà nước về đấu thầu để lựa chọn nhà thầu gói thầu nêu tại Điều 1 Quyết định này; đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng, phục vụ kịp thời công tác khám, chữa bệnh cho nhân dân và chịu hoàn toàn trách nhiệm tính chính xác về cơ sở pháp lý, về đơn giá, hình thức lựa chọn nhà thầu và các nội dung tham mưu cho UBND tỉnh.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Y tế, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi và Thủ trưởng các sở, ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, KTTH, CBTH;
- Lưu: VT, KGVX<sup>cường524</sup>.



**CHỦ TỊCH**

**Đặng Văn Minh**



PHỤ LỤC

DANH MỤC VẬT TƯ Y TẾ TIÊU HAO, HÓA CHẤT, HÓA CHẤT XÉT NGHIỆM PHỤC VỤ CÔNG TÁC KHÁM CHỮA BỆNH TRONG THỜI GIAN CHỜ ĐẦU THẦU BỔ SUNG CỦA BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG NGÃI

(Kèm theo Quyết định số 1134/QĐ-UBND ngày 23/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)



STT	Tên hàng hóa	Đặc điểm kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Đơn giá kế hoạch (VAT)	Thành tiền (VNĐ)
<b>I. Vật tư y tế tiêu hao</b>						
1	Phim X quang kỹ thuật số DI - HL hoặc tương đương	35cm x 43cm, sử dụng tương thích với máy in phim Drypix 4000	Tám	30.000	41.370	1.241.100.000
2	Băng thun 3 móc	10cm x 4m (không tính độ giãn)	Cuộn	4.200	13.000	54.600.000
3	Rọ lấy sỏi	Cỡ 3Fr, 4 cánh, dài khoảng 90cm, đầu xoắn	Cái	20	2.100.000	42.000.000
4	Đai xương đòn	Có các cỡ tương ứng số 5,6,7,8	Cái	304	32.000	9.728.000
<b>Tổng cộng I: 04 mặt hàng</b>						<b>1.347.428.000</b>
<b>II. Hóa chất, hóa chất xét nghiệm</b>						
5	Cồn 96°	96 độ, dạng lỏng.	Lit	3.000	33.000	99.000.000
6	Test chẩn đoán viêm dạ dày ruột trong nội soi (H. Pylori test)	Test Helicobacter pylori (Nội soi dạ dày)	Test	800	12.500	10.000.000
7	Que thử đường huyết tại giường	Mẫu thử Máu mao mạch Thẻ tích mẫu: 0,5 µL – 2 µL Phạm vi đo: 10-600 mg / dl (0,6-33,3 mmol / l) - Thời gian thử: ≤ 15 giây	Test	6.000	5.500	33.000.000
8	BILIRUBIN (DIRECT)	Độ tuyến tính: ≥ 137 µmol/l (81.1 mg/l); Độ nhạy: ≤ 1.42 µmol/l. Hộp: R1 2x30ml, R2a 8x4ml, R2b 1x2ml	Hộp	3	1.167.000	3.501.000
9	Creatinin	Dải đo: từ ≤ 5 đến ≥ 2200 umol/L; phương pháp: Jaffe Kinetic. Hộp 4 x51ml + 4 x51ml	Hộp	10	2.310.000	23.100.000
10	Đĩa kháng sinh đồ các loại	Thực hiện thử nghiệm phát hiện nhạy cảm các loại kháng sinh. 5x50đĩa /hộp	Hộp	22	500.000	11.000.000
11	HCV PCR Định lượng	Có số lưu hành trang thiết bị chẩn đoán in vitro của Bộ Y tế còn hiệu lực. - Bộ sinh phẩm xét nghiệm định lượng virus HCV bằng kỹ thuật Realtime RT-PCR. - Bộ sinh phẩm gồm: Chứng âm, chứng dương, chất chuẩn, master mix, sinh phẩm tách chiết RNA (không dùng máy tách chiết), PCR tube, sinh phẩm tổng hợp cDNA (nếu thực hiện 2 bước) - Tích hợp chứng nội để loại bỏ âm tính giả trong quá trình xét nghiệm. - Phù hợp cho máy Realtime PCR Stratagene MX3005P - Độ nhạy: từ 100 copies/phản ứng; Độ đặc hiệu: 100%.	Test	100	350.000	35.000.000
12	Ortho-phthalaldehyde	Công thức là C <sub>6</sub> H <sub>4</sub> (CHO) <sub>2</sub> hay 1,2-benzenedicarboxaldehyde. Dung dịch 0.55% OPA màu xanh dương, trong suốt, pH 7.5; Can 3 - 5 lit	Lit	615	158.550	97.508.250
13	Cocopropylene Diamine hoặc tương đương	Dung dịch khử khuẩn mức độ trung bình cho dụng cụ y tế chứa 20% kl/kl Cocopropylene Diamine. Can 5 lit	Can	8	2.000.000	16.000.000
14	Glycerin 500 ml	Hoá chất Glycerin. Lọ 500 ml	Lọ	24	120.000	2.880.000
15	Muối viên tinh khiết	Dạng muối viên. Bao 25kg	Kg	1.500	18.000	27.000.000
16	Dầu Parafin	chất lỏng có độ trơn, trong suốt, chai 500ml	Chai	20	150.000	3.000.000
17	Test hóa học kiểm soát tiệt trùng EO 1251 hoặc tương đương	Thiết kế dạng que giấy dài có vạch mực chỉ thị hóa học. Vạch mực chỉ thị sẽ chuyển màu từ đỏ sang màu xanh lá sau khi qua quá trình tiệt khuẩn nhiệt độ thấp với khí Ethylen Oxide.	Miếng	480	4.070	1.953.600
18	Than hoạt tính	Bột than hoạt tính	Kg	4	550.000	2.200.000

STT	Tên hàng hóa	Đặc điểm kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Đơn giá kế hoạch (VAT)	Thành tiền (VNĐ)
19	Hóa chất sát khuẩn Anios hoặc tương đương	Chất hoạt động bề mặt không ion, hoạt chất bôi trơn, chất bảo quản, không chứa silicone. Chai 1 lít	Chai	4	1.650.000	6.600.000
20	Hematoxylin	Dạng dung dịch, sử dụng nhuộm tiêu bản, chai 500ml.	Chai	2	1.500.000	3.000.000
21	Bộ thuốc nhuộm Gram	Thực hiện xét nghiệm soi nhuộm Gram. Bao gồm 04 dung dịch thuốc nhuộm thành phần là CrystalViolet, Lugol, Alcohol và Safranine	Bộ	2	250.000	500.000
22	Dung dịch khử khuẩn bề mặt dạng phun	Dung dịch khử khuẩn bề mặt chứa hydrogen peroxide nồng độ 7.9%. Chai 1 lít	Chai	26	943.000	24.518.000
23	Hóa chất sát khuẩn bề mặt dụng cụ	0.3% Didecylmethyl ammonium chloride, chất HDBM, không chứa cồn, làm sạch và khử khuẩn bề mặt trang thiết bị y tế. Tương thích với Polycarbonate. Đầu phun tạo bọt. Đạt tiêu chuẩn EN 13697 trong 2 phút. Diệt virus HIV, HBV, HCV, H1N1, H5N1, Rotavirus 1 phút. Diệt Coronavirus trong thời gian 5 phút và diệt Norovirus, Adenovirus trong thời gian 30 phút theo tiêu chuẩn EN 14476. Diệt các vi khuẩn đa kháng và siêu kháng: MRSA, Klebsiella pneumoniae trong 2 phút. Chai 750ml	Chai	32	415.000	13.280.000
	<b>Tổng cộng II: 19 mặt hàng</b>					<b>413.040.850</b>
	<b>Tổng cộng I+II: 23 mặt hàng</b>					<b>1.760.468.850</b>